TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: 01/2019/QĐST- KDTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bố Trạch, ngày 28 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp kinh doanh thương mại thụ lý 01/2019/TLST- KDTM, ngày 14 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại (TNHHTM) xăng dầu T; Địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Đại diện theo pháp luật: Ông Trương Thế Th; Chức vụ: Giám đốc.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại (TNHHTM) xăng dầu T: Luật sư Trương Quang Th.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Ch ; Địa chỉ; xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Đại diện theo p háp luật: Ông Trần Đình L ; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc; Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Quang L; Địa chỉ: Xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Từ đầu năm 2017, Công ty Cổ phần Ch đã nhiều lần mua nợ dầu Diezel của Công ty TNHH TM Xăng dầu T. Tại biên bản đối chiếu công nợ gần nhất vào ngày 31/10/2017, Công ty Cổ phần Ch còn nợ của Công ty TNHH TM Xăng dầu T số tiền là 323.525.032đ (ba trăm hai mươi ba triệu , năm trăm hai mươi lăm ngàn , không trăm ba mươi hai đồng).

Nay Công ty TNHH TM Xăng dầu T và Công ty Cổ phần Ch thoả thuận Công ty Cổ phần Ch phải trả số nợ gốc là 323.525.032đ (ba trăm hai mươi ba triệu, năm trăm hai mươi lăm ngàn , không trăm ba mươi hai đồng) và số tiền lãi trên số nợ gốc nói trên tính từ ngày 01/11/2017 cho đến ngày 30/3/2019 là 45.758.303đ (bốn mươi lăm triệu , bảy trăm năm mươi tám ngàn , ba trăm lẻ ba đồng) cho Công ty TNHH TM Xăng dầu T. Thời hạn bắt đầu trả nợ là ngày 30/3/2019, nếu đến hạn trả nợ nói trên mà phía bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất chậm trả trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền , hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tính trên số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về án phí: Đương sự phải chịu 50% tiền án phí tranh chấp kinh doanh thương mại sơ thẩm và Công ty Cổ phần Ch thoả thuận chịu, cụ thể: {5% x 369.283.335đ } : 2 = 9.232.083đ (chín triệu, hai trăm ba mươi hai ngàn , không trăm tám mươi ba đồng) để sung công quỹ nhà nước . Công ty TNHH TM Xăng dầu T được nhận lại số tiền 8.088.000đtạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0003028 ngày 14/01/2019.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng